

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3623/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 16 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ hành chính mới ban hành lĩnh vực Xây dựng thuộc
thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng Thanh Hoá**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3120/TTr-SXD ngày
07/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ hành chính mới ban hành lĩnh
vực Xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng Thanh Hoá.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng
các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định
này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC (B/c);
- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Chi cục TC-ĐL-CL tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, Phòng KSTTHC tỉnh.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Xứng

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC XÂY DỰNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3623/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2013
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG THANH HÓA**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	CẤP TỈNH
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
I	Lĩnh vực: Xây dựng
1	Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình: các loại nhà máy xi măng cấp II, cấp III; các nhà chung cư từ cấp III trở lên; nhà ở riêng lẻ từ tầng 7 trở lên; công trình công cộng từ cấp III trở lên; công trình hạ tầng kỹ thuật từ cấp III trở lên đối với công trình sử dụng vốn NSNN; công trình hạ tầng kỹ thuật từ cấp II trở lên đối với công trình sử dụng vốn khác; các công trình xử lý chất thải rắn độc hại không phân biệt cấp (Số seri: T-THA-246154-TT)

**Phần II. NỘI DUNG CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN
HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG
THANH HÓA**

(Có nội dung cụ thể của 01 thủ tục hành chính đính kèm)

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH THANH HÓA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3623/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Tên thủ tục hành chính: Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình: các loại nhà máy xi măng cấp II, cấp III; các nhà chung cư từ cấp III trở lên; nhà ở riêng lẻ từ tầng 7 trở lên; công trình công cộng từ cấp III trở lên; công trình hạ tầng kỹ thuật từ cấp III trở lên đối với công trình sử dụng vốn NSNN; công trình hạ tầng kỹ thuật từ cấp II trở lên đối với công trình sử dụng vốn khác; các công trình xử lý chất thải rắn độc hại không phân biệt cấp

Số seri của TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia: T-THA-246154-TT

Lĩnh vực: Xây dựng

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng, số 36, Đại Lộ Lê Lợi, thành phố Thanh Hóa.

2. Thời gian tiếp nhận: Giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

- Đối với tổ chức, cá nhân:

- Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận hồ sơ cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đúng, không đủ theo quy định thì thông báo và hướng dẫn một lần bằng văn bản cho chủ đầu tư để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng xem xét và thẩm tra thiết kế xây dựng công trình theo quy định. Thời gian thẩm tra không quá 20 ngày làm việc đối với công trình thiết kế một bước và nhà ở riêng lẻ; không quá 30 ngày làm việc đối với công trình thiết kế 2 bước, thiết kế 3 bước.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng, số 36, Đại Lộ Lê Lợi, thành phố Thanh Hóa.

2. Thời gian: Giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

3. Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (có mẫu): 01 bản chính;
- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng công trình: 01 bản chính hoặc bản sao có dấu của chủ đầu tư;
- Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng hoặc nhiệm vụ thiết kế đã được phê duyệt đối với trường hợp thiết kế một bước: 01 bản chính hoặc bản sao có dấu của chủ đầu tư;
- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với những trường hợp hồ sơ phải có các văn bản trên theo quy định: 01 bản chính hoặc bản sao có dấu của chủ đầu tư;
- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư về các nội dung: xem xét sự phù hợp về thành phần, quy cách của hồ sơ thiết kế so với quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật, bao gồm: thuyết minh thiết kế, các bản vẽ thiết kế, các tài liệu khảo sát xây dựng, quy trình bảo trì công trình và các hồ sơ khác theo quy định của pháp luật có liên quan; Đánh giá sự phù hợp của hồ sơ thiết kế so với nhiệm vụ thiết kế, thiết kế cơ sở, các yêu cầu của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan: 01 bản chính;
- Hồ sơ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng; kinh nghiệm của chủ nhiệm thiết kế, khảo sát và các chủ trì thiết kế kèm theo có xác nhận ký và đóng dấu của chủ đầu tư: 01 bản chính;
- Các hồ sơ khảo sát xây dựng có liên quan đến các bản vẽ và thuyết minh thiết kế: 01 bản chính hoặc bản sao có đóng dấu của chủ đầu tư;
- Thuyết minh thiết kế xây dựng công trình: 01 bản chính;
- Bản vẽ thiết kế: mặt bằng hiện trạng và vị trí hướng tuyến công trình trên quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt, tổng mặt bằng (xác định vị trí xây dựng, diện tích xây dựng, chỉ giới xây dựng, cao độ xây dựng,...), thiết kế công trình (các mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt của các hạng mục công trình và toàn bộ công trình, các bản vẽ thiết kế công nghệ, thiết kế biện pháp thi công), gia cố hoặc xử lý nền móng, kết cấu chịu lực chính, hệ thống kỹ thuật công trình, công trình hạ tầng kỹ thuật, thiết kế chi tiết các liên kết chính, liên kết quan trọng của kết cấu chịu lực và cấu tạo bắt buộc, thiết kế phòng chống cháy nổ, thoát hiểm đã được cơ quan cảnh sát phòng cháy chữa cháy thẩm duyệt(nếu có): 01 bản chính;
- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước: 01 bản chính;
- Quy trình bảo trì công trình: 01 bản chính;

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ kèm 01 đĩa CD ghi file bản vẽ, thuyết minh thiết kế

và dự toán.
4. Thời hạn giải quyết: - Đối với công trình thiết kế 2 bước, thiết kế 3 bước: không quá 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với công trình thiết kế một bước và nhà ở riêng lẻ: không quá 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.
6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng. b) Cơ quan, người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Xây dựng. d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.
7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thông báo kết quả thẩm tra thiết kế.
8. Lệ phí: Không.
9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: - Tờ trình thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Phụ lục 1).
10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.
11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Luật số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội về Xây dựng. - Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/3/2009; - Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 12/2009/NĐ-CP, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2009; - Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/4/2013; - Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/5/2009; - Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 9/9/2013; - Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013 của Bộ Xây dựng quy định

thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/9/2013.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có



PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

Tên địa phương, ngày..... tháng..... năm.....

TỜ TRÌNH

Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình

Kính gửi: *(Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng)*

- Căn cứ Điều 20, Điều 21 của Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

- Căn cứ Thông tư số /2013/TT-BXD ngày... tháng ... năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình.

(Tên chủ đầu tư) trình *(Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng)* thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (TKKT/TKBVTCT)....

I. Thông tin chung công trình:

1. Tên công trình:
2. Cấp công trình:
3. Thuộc dự án: *Theo quyết định đầu tư được phê duyệt*
4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ, ...):
5. Địa điểm xây dựng:
6. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
7. Nguồn vốn đầu tư:
8. Các thông tin khác có liên quan:

II. Danh mục hồ sơ gửi kèm bao gồm:

1. Văn bản pháp lý (bản chính hoặc bản sao dấu của chủ đầu tư):

- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng công trình;

- Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng;
- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Và các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, dự toán:

Theo Điều 7 của Thông tư.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư về điều kiện năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng, trong đó kê khai một số công trình chính đã thực hiện của nhà thầu; kinh nghiệm của chủ nhiệm thiết kế, khảo sát và các chủ trì thiết kế kèm theo có xác nhận ký và đóng dấu của chủ đầu tư;
- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế;

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng) thẩm tra thiết kế xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)

Tên người đại diện



PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**CƠ QUAN, TỔ CHỨC
TRỰC TIẾP THẨM TRA
THIẾT KẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Tên địa phương, ngày..... tháng..... năm.....

KẾT QUẢ THẨM TRA THIẾT KẾ

Công trình.....

Kính gửi:

(Cơ quan, tổ chức trực tiếp thẩm tra thiết kế) đã nhận văn bản số ngày.....của.....trình thẩm tra thiết kế (TKKT/TKBVTC) xây dựng công trìnhthuộc dự án đầu tư.....(kèm theo hồ sơ thiết kế).

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số .../2013/TT-BXD ngày .../.../2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra thiết kế (TKKT/TKBVTC) của tổ chức tư vấn, cá nhân do Cơ quan quản lý nhà nước chỉ định (nếu có).

Các căn cứ khác có liên quan.....

Sau khi xem xét, (Cơ quan, tổ chức trực tiếp thẩm tra thiết kế) thông báo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng công trình như sau:

1. Thông tin chung về công trình:

- Tên công trình.....Loại, cấp công trình.....
- Thuộc dự án đầu tư:.....
- Chủ đầu tư:
- Giá trị dự toán xây dựng công trình:
- Nguồn vốn:.....
- Địa điểm xây dựng:.....
- Diện tích chiếm đất:.....

- Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình:.....

- Nhà thầu khảo sát xây dựng:.....

- Danh mục các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- Tóm tắt các giải pháp thiết kế chủ yếu về: kiến trúc, nền, móng, kết cấu, hệ thống kỹ thuật công trình, phòng chống cháy, nổ.

2. Nội dung hồ sơ thiết kế trình thẩm tra:

Ghi tóm tắt và có ý kiến đánh giá về hồ sơ thiết kế được gửi kèm theo Tờ trình thẩm tra thiết kế của Chủ đầu tư.

3. Kết quả thẩm tra thiết kế:

Ghi ý kiến nhận xét, đánh giá:

a) Về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát, thiết kế so với yêu cầu của Hợp đồng và quy định của pháp luật;

b) Về sự phù hợp của thiết kế với Quy chuẩn kỹ thuật, các tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng cho công trình;

c) Về sự phù hợp của thiết kế so với thiết kế cơ sở hoặc nhiệm vụ thiết kế đã được phê duyệt (đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước);

d) Mức độ đảm bảo an toàn chịu lực của các kết cấu chịu lực của công trình và các yêu cầu về an toàn khác;

đ) Về sự hợp lý của thiết kế đảm bảo tiết kiệm chi phí trong xây dựng công trình (đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước).

4. Kết luận:

- Đủ điều kiện hay chưa đủ điều kiện để xem xét trình phê duyệt thiết kế.

- Yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thiết kế (nếu có).

- Yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện dự toán (nếu có).

- Yêu cầu, kiến nghị đối với chủ đầu tư và nhà thầu tư vấn thiết kế.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Người quyết định đầu tư (để biết, chỉ đạo);
- Cơ quan cấp phép xây dựng công trình;
- Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
- Nhà thầu thẩm tra thiết kế (nếu có);
- Lưu.

**CƠ QUAN, TỔ CHỨC
THẨM TRA THIẾT KẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)